

Bản án số: 365/2017/HSST.
Ngày: 29/12/2017.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8-THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thanh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Bảo Hồng

2. Bà Nguyễn Thị Kính

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Trần Ngọc Tuyên, Cán bộ Tòa án nhân dân Quận 8.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8 tham gia phiên tòa: Ông Trần Đức Khuê, Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 29 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8 Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm vụ án Hình sự thụ lý số 362/2017/HSST ngày 27 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Anh T; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1991 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: D1 ấp M2, xã X, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: nhà không số, kế số 154/170/26A L, Phường Q, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Nghề nghiệp: Không; Học vấn: 9/12; Con ông Nguyễn Văn T (Sinh năm 1966) và bà Nguyễn Thị Kim H (Sinh năm 1964); Vợ: Đoàn Phương T (Sinh năm 1994); Có 01 con, sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 23/6/2017 cho đến nay (Có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Vương Bửu B, sinh năm 1980; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: 46 T, Phường H, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

NHẬN THẤY:

Bị cáo Nguyễn Văn Anh T bị Viện kiểm sát nhân dân Quận 8 truy tố hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 22/6/2017, Công an Phường 1, Quận 8 tiến hành kiểm tra hành chính khách sạn TN, số 61 D, Phường Q, Quận A nghi vấn Nguyễn Văn Anh T có liên quan đến ma túy nên yêu cầu kiểm tra phòng 403 nơi T thuê để lưu trú, thì phát

hiện thu giữ trong tủ cạnh giường ngủ có 03 gói nylon chứa ma túy, tạm giữ của T 01 điện thoại di động gắn sim số 0906396706. Vụ việc được đưa về trụ sở Công an Phường 1, Quận 8 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Sau đó, hồ sơ vụ việc được chuyển đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 8 để điều tra làm rõ.

Theo bản Kết luận giám định số 1123/KLGD-H ngày 14/7/2017 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Tinh thể không màu trong 03 gói nylon được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Văn Anh T và hình dấu Công an Phường 1, Quận 8 gửi đến giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 3,0047g (ba phẩy không không bốn bảy gam), loại Methamphetamine.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 8, Nguyễn Văn Anh T khai nhận: Khoảng 13 giờ ngày 22/6/2017, tại phòng 103 khách sạn TN khi T, Vương Bửu B và Hoàng Mạnh T cùng sử dụng ma túy thì B đưa cho T 2.500.000 đồng để đi cầm sổ hộ khẩu của một người đàn ông tên L (không rõ lai lịch). Sau đó, T hẹn L tại Bến xe Quận 8 để cầm sổ hộ khẩu nhưng L không đến; T gọi điện thoại nói với B là L không đến đưa sổ hộ khẩu và đề nghị lấy 2.500.000 đồng của B mua ma túy sử dụng thì B đồng ý. Sau đó, T gọi điện thoại cho T (không rõ lai lịch) hỏi mua 2.500.000 đồng ma túy, T đồng ý và hẹn bán ma túy cho T tại ngã tư QL 50 với đường N, huyện B. T thuê xe honda ôm đến điểm hẹn trên đưa cho T 2.500.000 đồng, T đưa cho T 04 gói nylon chứa ma túy tổng hợp (gồm 01 gói lớn, 03 gói nhỏ). Mua được ma túy, T thuê xe honda ôm về khách sạn TN thuê phòng số 403 và gọi điện thoại nói B đến cùng sử dụng ma túy. Khoảng 18 giờ cùng ngày, T lấy 01 gói ma túy nhỏ ra cùng B sử dụng. Còn lại 03 gói ma túy T kêu B đem về nhưng B nói T cất giữ dưới gầm giường mai B ghé lấy thì T đồng ý rồi B đi về. T để 03 gói ma túy vào hộc tủ ngăn đầu từ trên xuống cạnh giường ngủ. Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, Công an Phường 1, Quận 8 kiểm tra hành chính phòng 403 do T thuê thì phát hiện thu giữ ma túy như trên.

Quá trình điều tra, Vương Bửu B khai nhận: Khoảng 13 giờ ngày 22/6/2017 tại phòng 103 khách sạn TN, B, T và T có sử dụng ma túy, B có đưa cho T 2.000.000 đồng để đi cầm sổ hộ khẩu. Khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, T gọi điện nói cho B biết việc L không đến cầm sổ hộ khẩu và rủ B lên phòng 403 khách sạn TN chơi. Sau đó, B đến phòng 403 gặp và nói T đưa trả lại 2.000.000 đồng nhưng T nói đã tiêu xài gần hết số tiền B đưa, đồng thời T rủ B cùng sử dụng ma túy nhưng B không sử dụng mà bỏ về. Sau đó, T gọi điện thoại hẹn B đến buổi sáng ngày 23/6/2017 đến khách sạn để T trả tiền lại cho B. Đến khoảng 11 giờ 45 phút ngày 23/6/2017, khi B đến khách sạn TN để gặp T lấy tiền thì bị Công an mời về trụ sở làm việc. B không đưa tiền cho T mua ma túy và B không biết số ma túy Công an thu giữ trong phòng 403 khách sạn TN là của ai.

Hoàng Mạnh T khai: khoảng 13 giờ ngày 22/6/2017 có nhìn thấy B đưa tiền (không xác định được là bao nhiêu) cho T để đi cầm sổ hộ khẩu, không biết B có đưa tiền cho T mua ma túy hay không.

Vật chứng vụ án:

- 01 (Một) gói niêm phong số 1123 có chữ ký ghi tên Nguyễn Văn Anh T, hình dấu Công an Phường 1 Quận 8 và chữ ký giám định viên Nguyễn Xuân S.

- 01 (Một) điện thoại di động hiệu Onetouth màu xanh đen gắn sim số 0906396706.

- 01 (Một) điện thoại hiệu Iphone màu trắng, gắn sim số 0931051921, Model 1387 EMC.

- 01 (Một) xe gắn máy biển số 59D2-363.66, số khung: RLHJC43139Y095191, số máy: JC43E0635113.

Tại bản Cáo trạng số 351/CT-VKS ngày 22/11/2017 Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Nguyễn Văn Anh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999 (Sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8 giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Văn Anh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999 (Sửa đổi, bổ sung năm 2009); Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật hình sự và Bộ luật tố tụng hình sự và đề nghị xử phạt bị cáo từ 21 tháng đến 27 tháng tù.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu được thẩm tra tại phiên Tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên Tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Viện kiểm sát, bị cáo,

XÉT THẤY:

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo khai nhận hành vi của mình như đã nêu trên, phù hợp lời khai tại Cơ quan điều tra, người làm chứng; tang vật đã thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ, xác định khoảng 23 giờ 30 phút ngày 22/6/2017, kiểm tra tại phòng 403 khách sạn TN, số 61 D, Phường Q, Quận A nơi T thuê phát hiện thu giữ trong tủ cạnh giường ngủ 03 gói nylon chứa ma túy. Theo kết luận giám định thì ma túy thu giữ của T là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 3,0047g (ba phẩy không không bốn bảy gam), loại Methamphetamine. T khai ma túy mua về để sử dụng.

Do đó Hội đồng xét xử thấy có đủ căn cứ xác định bị cáo Nguyễn Văn Anh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Hành vi phạm tội của bị cáo trong vụ án này là cố ý. Bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy là nguy hiểm, đã xâm phạm đến trật tự chung, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý nhà nước đối với các chất ma túy, gây ra tác hại rất lớn về nhiều mặt cho xã hội, do đó Hội đồng xét xử thấy cần thiết xử phạt mức án nghiêm, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo sớm trở thành công dân tốt, làm ăn lương thiện khi hòa nhập cộng đồng, nhằm đảm bảo mục đích giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, do đó áp dụng điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Ngoài ra theo nội dung Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật hình sự và Bộ luật tố tụng hình sự và tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung chỉ quy định mức hình phạt từ 01 đến 05 năm đối với tội Tàng trữ trái phép chất ma túy nhẹ hơn so với quy định mức án từ 02 năm đến 07 năm tù quy định tại khoản 1 Điều

194 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009). Do đó khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng xem xét để áp dụng cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

- 01 (Một) gói niêm phong số 1123 có chữ ký ghi tên Nguyễn Văn Anh T, hình dấu Công an Phường 1 Quận 8 và chữ ký giám định viên Nguyễn Xuân S, xét là vật cầm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (Một) điện thoại di động hiệu Onetouth màu xanh đen gắn sim số 0906396706, xét bị cáo sử dụng mua ma túy nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- 01 (Một) điện thoại hiệu Iphone màu trắng, gắn sim số 0931051921, Model 1387 EMC thu giữ của B, xét không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho B.

- 01 (Một) xe gắn máy biển số 59D2-363.66, số khung: RLHJC43139Y095191, số máy: JC43E0635113, thu giữ của B, xét không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho B.

Đối với Vương Bửu B theo khai nhận của T là người đưa tiền cho T mua ma túy về sử dụng chung. Do chỉ có một lời khai của T nên chưa đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự. Ngày 24/6/2017 Công an Quận 8 giao B cho Công an Phường 1 Quận 8 xử lý hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Đối với Hoàng Mạnh T là người nghiện ma túy và không có nơi cư trú ổn định, ngày 23/6/2017 Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường 1, Quận 8 quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện để cắt cơn, giải độc, tư vấn tâm lý.

Đối với người thanh niên tên T bán ma túy cho T, do không xác định được lai lịch nên không có đủ cơ sở để xử lý.

Đối với chị Chu Thị Quỳnh T là chủ khách sạn TN, đã trình báo Công an phường 1, Quận 8 về việc Nguyễn Văn Anh T thuê phòng 403 của khách sạn có biểu hiện liên quan đến ma túy để Công an phường 1 kiểm tra phát hiện bắt giữ T, Công an Quận 8 không xử lý.

Về án phí: bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Anh T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009); Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật hình sự và Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Anh T 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 23/6/2017.

- Áp dụng Điều 41; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (Một) gói niêm phong số 1123 có chữ ký ghi tên Nguyễn Văn Anh T, hình dấu Công an Phường 1 Quận 8 và chữ ký giám định viên Nguyễn Xuân S.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước:

- 01 (Một) điện thoại di động hiệu Onetouth màu xanh đen gắn sim số 0906396706,

Trả lại Vương Bửu B:

- 01 (Một) điện thoại hiệu Iphone màu trắng, gắn sim số 0931051921, Model 1387 EMC (không kiểm tra bên trong).

- 01 (Một) xe gắn máy biển số 59D2-363.66, số khung: RLHJC43139Y095191, số máy: JC43E0635113.

(Tất cả theo Phiếu nhập kho vật chứng số 26/PNK ngày 22/11/2017 của Công an Quận 8).

- Áp dụng Điều 98, 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003; Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn Anh T nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TA ND TP.HCM;
- VKS ND TP. HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKS ND Quận 8;
- Chi cục THADS Quận 8;
- Công an Quận 8;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Thanh